

Số: 18/KH-NGT

Đắk Mól, ngày 12 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn 217/SGDĐT-VP, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số và Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Công văn số 74/PGDĐT ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi của các cơ sở giáo dục giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Tiểu học Ngô Gia Tự xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 với các nội dung như sau:

#### I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến theo tình hình thực tế, điều kiện của đơn vị. Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân. Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp CNTT phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện của đơn vị. Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: Học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện,

sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018). Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi, liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên tất cả hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả). Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến... Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị cơ sở giáo dục đã được kết nối với cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục và Đào tạo.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử, từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, số chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử, tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số.

6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của CSDL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về CSDL giáo dục và đào tạo. Tiếp tục triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý điểm, quản lý hồ sơ điện tử được đồng bộ với CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo; hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học. Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường, tổ chức khảo sát chất lượng. Nhà trường đảm bảo triển khai cập nhật CSDL đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên

sử dụng hệ thống; thực hiện cập nhật theo thời gian thực hồ sơ học sinh, giáo viên, phân công chuyên môn, kết quả, đánh giá, điểm của học sinh. Việc xây dựng CSDL ngành đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác. Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

8. Thực hiện các thủ tục hành chính công; quản lý, điều hành cơ quan, đảm bảo 100% văn bản (ngoại trừ văn bản mật) được phát hành dưới hình thức văn bản điện tử có chứng thư số.

## **II. GIẢI PHÁP**

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện chương trình chuyển đổi số.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong năm học 2023 - 2024; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

3. Thực hiện cập nhật, đồng bộ dữ liệu lên CSDL ngành phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và quy tắc an toàn an ninh thông tin về quản lý. Nhà trường phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục:

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; dịch vụ Internet không dây trong nhà trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong đơn vị.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, triển khai các giải pháp phòng ngừa để tránh bị lợi dụng, khai thác và các biện pháp ứng cứu tại chỗ theo quy trình tại Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

- Đảm bảo an toàn dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu cá nhân; tuyên truyền, quán triệt đến các viên chức trong đơn vị về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân. Đảm bảo nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

- Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá các gói cước) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của Phòng Giáo dục- Đào tạo cũng như Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số của Bộ GD-ĐT, huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò chủ động của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GD-ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet. - Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. - Nâng cao năng lực hợp tác, làm việc nhóm, chia sẻ tài nguyên giữa học sinh và giáo viên; giúp giáo viên và học sinh tiếp cận, làm quen với những công nghệ hiện đại nhất.

- Sử dụng các hệ thống quản lý công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ có kết nối liên thông với CSDL dân cư quốc gia.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông tại đơn vị nhằm có được sự phối hợp, đồng hành của các cấp chính quyền, phụ huynh học sinh và xã hội; nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo cũng như các thành tựu đã đạt được.

6. Khuyến khích áp dụng các giải pháp kết nối đa nền tảng như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục, đảm bảo thông tin truyền

tài được đầy đủ, thường xuyên, đa dạng và hỗ trợ tốt cho công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc dạy và học.

7. Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh, các nội dung triển khai tiếp cận với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

9. Công khai thực hiện kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt và nền tảng giám sát thu chi tại đơn vị nhằm đảm bảo việc thực hiện thanh toán trên các nền tảng số được diễn ra minh bạch, các tiện ích thanh toán tạo được sự thuận tiện cho phụ huynh khi tham gia dịch vụ.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Hiệu trưởng**

- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến,...

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai học bạ điện tử, từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

- Tăng cường chuyển đổi số trong công tác truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử, tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số.

- Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và các ứng dụng khác.

- Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại đơn vị đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

- Phân công cụ thể bằng văn bản một lãnh đạo trường phụ trách công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của đơn vị; đảm bảo vị trí việc làm nhân viên công nghệ thông tin.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT.

- Lấy kết quả việc ứng dụng CNTT vào dạy học để đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại đổi mới phương pháp dạy học.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường, công tác dạy và học, chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số đối của nhà trường.

## **2. Cán bộ quản lý và phụ trách CNTT**

- Chỉ đạo tốt công tác công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn để giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT trong hoạt động giảng dạy, quản lý. Sử dụng tốt các phần mềm.

- Tổ chức tốt các hoạt động giảng dạy của giáo viên với việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học, tài liệu giảng dạy.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo, dạy và học; phát động phong trào thi đua học và ứng dụng CNTT trong dạy học và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện các nguồn thu học phí không dùng tiền mặt; tuyển sinh các lớp đầu cấp; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham mưu đầu tư hệ thống máy tính, máy chiếu, máy in, hệ thống internet và các thiết bị CNTT khác theo hướng thiết thực, hiệu quả.

## **3. Đối với tổ chuyên môn**

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 đến toàn thể giáo viên, nhân viên và tuyên truyền thực hiện tốt.

- Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Triển khai tích cực việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học. Hỗ trợ, chia sẻ về mặt chuyên môn giữa các giáo viên.

- Tập trung xây dựng hệ thống câu hỏi trực tuyến, bài giảng trực tuyến, khai thác hiệu quả tài liệu giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **4. Đối với giáo viên, nhân viên**

- Giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Giáo viên, nhân viên sử dụng tốt hòm thư điện tử gmail, zalo, facebook, web...; tăng cường học hỏi kinh nghiệm để sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số, hệ thống câu hỏi, bài tập, bài giảng trực tuyến.

Tích cực thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn, tự học để có giải pháp ứng dụng hiệu quả CNTT vào các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học, hệ thống quản lý văn bản theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Ngô Gia Tự, đề nghị các cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nghiêm túc thực hiện hiệu quả các nội dung trên./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD-ĐT (B/c);
- BGH, TCM, GV, NV;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Đăng Quân**